

Bản án số: **39** /2021/DS-ST.

Ngày: 01/4/2021

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Lê Văn Thành**.

+ Ông **Tổng Văn Tư**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Quốc Hiên** – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 473/2020/TLST-DS, ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **Lê Minh Đ**, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

I/ Phần trình bày của nguyên đơn

Tại đơn khởi kiện ngày 06/11/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Nguyễn Thanh T trình bày:

Vào ngày 06/6/2020 (al) anh có đến cơ sở mộc của anh Lê Minh Đ tại ấp Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang đặc mua một tủ thờ; Loại tủ đóng theo kiểu Gò Công, trụ đen, cần ốc, khung cây cam xe, nóc và đáy tủ bằng ván gỗ thao lao dày 1,5cm, cánh và mặt trước gỗ gõ đỏ, cây nguyên không bị giác, không có tỳ vết, bảo hành không bị mục mọt với giá 36.000.000đ. Hai bên thỏa thuận Nguyễn Thanh T đưa tiền trước cho anh Đ là 23.000.000đ, phần còn lại đến ngày 20/7/2020 anh Đ giao tủ thì trả đủ. Nhưng đến hạn anh Đ không giao tủ cho

Nguyễn Thanh T. Nguyễn Thanh T có tìm gặp anh Đ nhiều lần giao tử, nếu không giao tử thì trả lại tiền, nhưng anh Đ không giao tử và cũng không trả tiền lại cho Nguyễn Thanh T.

Nay Nguyễn Thanh T yêu cầu anh Đ trả cho anh 23.000.000đ đã đưa trước trong hợp đồng mua bán nói trên và trả sau khi anh có hiệu lực pháp luật.

II/ Phần trình bày của bị đơn anh Lê Minh Đ.

Anh Lê Minh Đ dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án về yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thanh T đòi anh trả 23.000.000đ tiền đưa trước trong hợp đồng mua bán tử thờ và triệu tập hợp lệ đến Tòa án để giải quyết vụ án nhiều lần, nhưng anh Đ vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến về việc vắng mặt của anh cũng như yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng dân sự:

-Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyễn Thanh T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán với anh Đ, anh Đ có địa chỉ tại ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

-Về việc giải quyết vụ án vắng mặt đương sự:

Anh Lê Minh Đ là bị đơn trong vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án về yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thanh T đòi anh trả 23.000.000đ tiền đưa trước trong hợp đồng mua bán tử thờ, và triệu tập hợp lệ đến Tòa án để giải quyết vụ án nhiều lần, nhưng anh Đ vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến về việc vắng mặt của anh cũng như yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thanh T. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 xét xử vắng mặt anh Đ.

-Về quan hệ tranh chấp:

Nguyễn Thanh T khởi kiện đòi anh Đ trả lại 23.000.000đ tiền đưa trước trong hợp đồng mua tử thờ. Quan hệ tranh chấp này được Tòa án thụ lý, công khai chứng cứ và hòa giải. Do đó tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử cần xác định đúng quan hệ tranh chấp là “Hợp đồng mua bán tài sản” và đưa ra xét xử là có căn cứ đúng qui định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn Nguyễn Thanh T khởi kiện yêu cầu anh Đ trả 23.000.000đ tiền đưa trước trong hợp đồng mua tử thờ chứng minh bằng biên nhận: ”Cộng hòa...Ngày 06 tháng 06 năm 2020 (al)... Bên sản xuất gia công (Gọi là bên A) ...Lê Minh Đ, cư ngụ ấp M, xã N... ĐT 01687525....Bên đặt hàng : (Gọi là bên B) Nguyễn Thanh T, ĐT ...Hai bên đã thống nhất lập hợp đồng với các điều kiện

sau: Bên A có nhận của bên B... một cái tủ Gò Công 15 trạ... giá 36 triệu Bên A có ứng trước của bên B 10.000.000đ ... Thời gian giao ngày 20/7/2020... ... Ký tên –Đức- Lê Minh Đ...

... Ngày 09/6/2020 Đức có ứng thêm 5 triệu; Ngày 3/7/2020 ứng thêm 5 triệu, ngày 01/9/2020 ứng thêm 3 triệu, ứng tổng cộng 23 triệu..." Còn bị đơn anh Đ dù được Tòa án tổng đặt thông báo thụ lý vụ án về việc khởi kiện yêu cầu đòi anh trả lại số tiền đã nhận trong hợp đồng mua bán tủ thờ của Nguyễn Thanh T và triệu tập họp lệ đến Tòa để giải quyết vụ án nhiều lần nhưng anh Đ vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của anh cũng như yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thanh T. Xem như anh Đ từ bỏ việc bảo vệ quyền lợi của mình. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hiện nay anh Đ còn nợ anh số tiền đưa trước trong hợp đồng mua bán tủ thờ với Nguyễn Thanh T là 23.000.000đ là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay.

-Xét yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật của nguyên đơn Nguyễn Thanh T.

Tại giấy hợp đồng thỏa thuận giữa hai bên Nguyễn Thanh T và anh Đ ngày 06/6/2020 thì anh Đ có nghĩa vụ giao tủ thờ cho Nguyễn Thanh T vào ngày 20/7/2020, nhưng sau đó thỏa thuận lại giao vào ngày cuối cùng là ngày 25/10/2020 nhưng đến nay anh Đ không giao tủ thờ cho Nguyễn Thanh T và không trả lại số tiền đã đưa trước cho thấy anh Đ là người vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận lúc ban đầu, là người có lỗi. Do đó Hội đồng xét xử cần buộc anh Đ trả cho Nguyễn Thanh T số tiền 23.000.000đ sau khi án có hiệu lực pháp luật là đúng qui định pháp luật.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thanh T, nên bị đơn anh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật, là 5% đối với số tiền tranh chấp 23.000.000đ X 5% = 1.150.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 430, 433, 434 và 440 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh T.

- Buộc anh Lê Minh Đ trả cho anh Nguyễn Thanh T số tiền đã đưa trước trong hợp đồng mua bán tủ thờ là 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng).

Thời gian trả: Trả sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày Nguyễn Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Đ chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Anh Đ phải chịu 1.150.000 đồng (Một triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng). Hoàn lại cho Nguyễn Thanh T số tiền tạm ứng án phí là 575.000đ (Năm trăm bảy mươi lăm ngàn chẵn) theo biên lai số 0004443 ngày 27/11/2020 của Cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự nguyên đơn Nguyễn Thanh T được quyền được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án. Để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm lại vụ án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2, Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè ;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

PHẠM THANH DŨNG